

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày: 17 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Bích Liên

2. Bà Phạm Kim Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 23/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2022/QĐXXST-HS ngày 26/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị C, sinh năm 1970, tại tỉnh Ninh Thuận; Đăng ký thường trú: Khu phố, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Giúp việc gia đình; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Ch và bà Bùi Thị N; Có chồng là Nguyễn Văn T (đã ly hôn) và có 02 con (sinh năm 1990 và sinh năm 1992);

Tiền án: không

Tiền sự: không

Nhân thân: không

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1978

Địa chỉ: Căn hộ Chung cư Hoàng Anh Gold House, số ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị C là người giúp việc nhà cho bà Nguyễn Thị Hồng V tại nhà số 187A, đường Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè từ năm 2014 và ở lại căn hộ cùng với gia đình bà Vân. Khoảng cuối năm 2020, trong lúc dọn vệ sinh căn hộ, Lê Thị C nhặt được một chiếc chìa khóa và đi thử thì biết đó là chìa khóa mở ngăn kéo tủ đựng tài sản của bà Vân (ngăn kéo của tủ đựng quần áo trong phòng bà Vân) nên cất vào tủ đồ của mình.

Đến tháng 3/2021, sau khi nghỉ Tết Nguyên đán xong thì Lê Thị C quay lại căn hộ bà Vân để làm việc và có đề nghị bà Vân tăng lương. Do bà Vân không đồng ý tăng lương nên Lê Thị C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bà Vân. Ngày 20/3/2021, trong lúc vợ chồng bà Vân đi làm, ở nhà chỉ có Lê Thị C, hai con trai của bà Vân (sinh năm 2008 và 2010) cùng mẹ chồng bà Vân (bà Vũ Thị Bích, sinh năm 1944), thì Lê Thị C đã lấy chìa khóa mở ngăn kéo tủ đựng tài sản lấy trộm 9.500 USD của bà Vân cất giấu vào túi đồ của mình. Đến ngày 27/3/2021, lấy lý do bà Vân không tăng lương nên Lê Thị C đã cầm 9.500 USD bỏ về nhà tại khu phố Phú Hải, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Đến ngày 27/4/2021, Lê Thị C mang 9.500 USD đến tiệm vàng Kim Hoàng tại thị trấn Phan Rí Cửa đổi cho bà Phan Thị Phi được 218.000.000 đồng rồi bù thêm 2.000.000 đồng để gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Agribank (Chi nhánh thị trấn Phan Rí Cửa) với số tiền 220.000.000 đồng.

Đến tháng 05/2021, Lê Thị C quay lại căn hộ của bà Vân để tiếp tục làm việc. Trong quá trình làm việc đến ngày 15/10/2021, Lê Thị C tiếp tục dùng chìa khóa mở ngăn kéo tủ đựng tài sản của bà Vân trộm cắp 01 miếng vàng nhãn hiệu SJC, trọng lượng 02 chỉ cất giấu vào trong tủ đồ của mình. Đến ngày 22/10/2021, Lê Thị C tiếp tục dùng chìa khóa mở ngăn kéo tủ đựng tài sản của bà Vân trộm cắp 01 miếng vàng nhãn hiệu SJC, trọng lượng 02 chỉ cất giấu vào trong tủ đồ của mình. Sau đó, Lê Thị C mang hai miếng vàng trên đến tiệm vàng Kim Hương (địa chỉ: Số 122 đường số 15, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh) bán cho bà Nguyễn Thị Thanh Nh được 23.000.000 đồng cất giữ trong túi đồ của mình. Đến ngày 13/01/2022, Lê Thị C tiếp tục dùng chìa khóa mở ngăn kéo tủ của bà Vân trộm cắp 52.000.000 đồng tiền Việt Nam cất giữ trong tủ đồ của mình.

Vào tối ngày 19/01/2022, bà Nguyễn Thị Hồng V kiểm tra ngăn kéo tủ thì phát hiện tài sản bị mất nên hỏi Lê Thị C nhưng Bà không thừa nhận đã lấy tài sản của bà Vân. Do sợ bà V phát hiện nên Lê Thị C đã ném chìa khóa ngăn kéo của bà Vân ra ngoài cửa sổ phía sau căn hộ xuống đất và bỏ về quê. Qua trình báo của người bị hại, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận: 9.500 USD được định giá 217.768.500 đồng - Thời điểm ngày 20/3/2021; 01 miếng vàng nhãn hiệu SJC, có trọng lượng 02 chỉ, được định giá là 11.460.000 đồng - Thời điểm ngày 15/10/2021 và 01 miếng vàng nhãn hiệu SJC, có trọng lượng 02 chỉ, được định giá là 11.480.000 đồng - Thời điểm ngày 22/10/2021. Tổng giá trị là 240.708.500 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại, màu trắng, có một đầu bọc nhựa màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trao trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng V là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị Hồng V đã nhận lại tổng số tiền là 293.000.000 đồng nên không yêu cầu Lê Thị C bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSNB ngày 23/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Lê Thị C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát viên thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị C từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người bị hại đã nhận được giấy báo phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị hại cũng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và cũng đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án,

không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào các ngày 20/3/2021, 15/10/2021, 22/10/2021 và 13/01/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị Hồng V thuộc căn hộ B4.9.02 Chung cư Hoàng Anh Gold House, số 187A, đường Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Thị C đã 04 lần lén lút chiếm đoạt 9.500 USD; 02 miếng vàng nhãn hiệu SJC, mỗi miếng có trọng lượng 02 chỉ và 52.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Hồng V. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 292.708.500 đồng (*hai trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm linh tám nghìn, năm trăm đồng*). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là giúp việc trong gia đình bà Nguyễn Thị Hồng V, được bà Vân tin tưởng nhưng đã lợi dụng lòng tin, sự thiếu cảnh giác của bà Vân để nhiều lần lấy trộm tài sản. Bị cáo thực hiện 04 lần lấy trộm tài sản của bà Vân, thuộc trường hợp phạm tội từ hai lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì có thái độ khai báo thành khẩn, đã tự nguyện trả lại tài sản chiếm đoạt. Bị cáo hiện đang bị bệnh ung thư giai đoạn 2. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại, bị cáo sử dụng để mở tủ lấy trộm tài sản, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng V.

[4] Về dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị Hồng V đã nhận lại số tiền 293.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Bị cáo Lê Thị C khai nhận đã bán 9.500 USD cho bà Phan Thị Phi và bán 02 miếng vàng cho bà Nguyễn Thị Thanh Nhân nhưng bà Phi và bà Nhân không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý.

[6] Bị cáo Lê Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Lê Thị C 07 (bảy) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị C phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

